

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ - GIỮA HỌC KỲ 2
MÔN GDCD 6 THỜI GIAN: 45 PHÚT

S T T	Chủ đề/ chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng – Sai			Trả lời ngắn									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Chủ đề: Kỹ năng sống	Ứng phó với các tình huống nguy hiểm từ thiên nhiên.	1	1	1			1		1	1				1	2	3	30%
2	Chủ đề: Kỹ năng sống	Ứng phó với các tình huống nguy hiểm từ con người.		1			1	1			1	1/2		1/2	1/2	2	2+1/2	40%
3	Chủ đề: Giáo dục kinh tế	Tiết kiệm	1		1	1			1				1		3	1	1	30%
Tổng số câu			2	2	2	1	1	2	1	1	2	1/2	1	1/2	4+ 1/2	5	6+ 1/2	100%
Tổng số điểm			3,0			2,0			2,0			3,0			3	3	4	10
Tỉ lệ %			30			20			20			30			30	30	40	100%

BẢN ĐẶC TẢ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2
MÔN GDCD 6 – THỜI GIAN: 45 PHÚT

STT	Chủ đề/chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng – Sai			Trả lời ngắn					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	Chủ đề: Kỹ năng sống	Ứng phó với các tình huống nguy hiểm từ thiên nhiên.	Nhận biết: - Nhận biết được các tình huống nguy hiểm và hậu quả của các tình huống nguy hiểm từ thiên nhiên. Thông hiểu: Xác định được cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm từ thiên nhiên. Vận dụng: Thực hành cách ứng phó trong một số tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn.	1	1	1			1		1	1			
2	Chủ đề: Kỹ năng sống	Ứng phó với các tình huống nguy hiểm từ con người.	- Biết: nhận biết được các tình huống nguy hiểm đối với trẻ em - Hiểu: xác định được cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn		1			1	1			1	1/2		1/2

			- Vận dụng: thực hành cách ứng phó trong một số tình huống.												
3	Chủ đề: Giáo dục kinh tế	Tiết kiệm	- Biết: + Nêu được khái niệm của tiết kiệm + Nêu được biểu hiện của tiết kiệm (thời gian, tiền bạc, đồ dùng, điện, nước, ..) - Hiểu: Giải thích được ý nghĩa của tiết kiệm. - Vận dụng: Nhận xét, đánh giá việc thực hành tiết kiệm của bản thân và những người xung quanh.	1		1	1			1				1	
Tổng số câu				2	2	2	1	1	2	1	1	2	1/2	1	1/2
Tổng số điểm				3,0			2,0			2,0			3,0		
Tỉ lệ %				30			20			20			30		

ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KỲ 2
MÔN: GDCD 6 Thời gian: 45'

TênLớp.....

Đề

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Tình huống nguy hiểm từ thiên nhiên là

- A. những hiện tượng xã hội có thể gây tổn thất về người, tài sản.
- B. là những tình huống nguy hiểm xuất hiện bất ngờ do các hiện tượng tự nhiên gây ra có thể gây tổn thất về người, tài sản.
- C. là những tình huống nguy hiểm xuất hiện bất ngờ do hành vi cố ý từ con người gây ra có thể gây tổn thất về người, tài sản.
- D. những mối nguy hiểm xuất phát từ hành vi vô tình từ con người.

Câu 2: Để ứng phó với tình huống nguy hiểm từ thiên nhiên, các em cần

- A. tìm hiểu sơ sơ các tình huống nguy hiểm.
- B. học tập các kỹ năng ứng phó tình huống nguy hiểm.
- C. né tránh nhắc đến các tình huống nguy hiểm.
- D. Chọn nơi vắng người để trốn tránh.

Câu 3: Khi gặp tình huống nguy hiểm, chúng ta cần

- A. bình tĩnh. B. hoang mang. C. lo lắng. D. hốt hoảng.

Câu 4: Tình huống nguy hiểm nào dưới đây gây ra *không phải* từ thiên nhiên?

- A. Giông, sét. B. Bão, lũ lụt. C. Bị bắt cóc. D. Dòng nước xoáy.

Câu 5: Hãy chọn từ thích hợp: quan sát, giúp đỡ, kiến thức, bình tĩnh điền vào chỗ trống

Chúng ta có thể giảm thiểu những hậu quả những tình huống nguy hiểm từ thiên nhiên bằng các cách sau: Trang bị _____ và kỹ năng phòng tránh, tập _____ nhận biết các yếu tố có thể gây nguy hiểm như thời điểm, không gian, địa hình, thời tiết thay đổi. _____ xử lý, đặt mục tiêu an toàn tính mạng là trên hết, tìm kiếm sự _____.

Câu 6: Để đảm bảo an toàn cho bản thân khi mưa to, sấm sét các em cần:

- A. Đi ra ngoài để quan sát.
- B. Tắt các thiết bị điện trong nhà và ở trong nhà.
- C. Đang đi trên đường tiếp tục đi nhanh về nhà.
- D. Bật hết các thiết bị điện trong nhà để sử dụng.

Câu 7: Khi gặp người lạ rủ rê đi chơi hoặc cho quà, em nên làm gì?

- A. Nhận quà và đi theo để không làm họ phật lòng.
- B. Từ chối và báo ngay cho người lớn.
- C. Hỏi họ cho quà gì rồi mới quyết định.
- D. Đi theo nếu thấy họ có vẻ thân thiện.

Câu 8: Khi có người lạ đến gần và cố gắng kéo K đi, K nên hét lớn và tìm cách chạy đến nơi đông người. Theo em, K ứng phó như vậy đúng hay sai?

- A. Đúng B. Sai

Câu 9: Tình huống nguy hiểm từ con người không gây ra những hậu quả nghiêm trọng đến tính mạng, tinh thần của các cá nhân; tài sản của con người và xã hội.

- A. Sai B. Đúng

Câu 10: Để đảm bảo an toàn khi đi đường vào ban đêm, em nên chọn tuyến đường như thế nào?

Trả lời:

Trả lời:

A. Giữ gìn quần áo, đồ dùng, đồ chơi. B. Tắt các thiết bị khi không sử dụng.
C. Hoàn thành công việc đúng hạn. D. Mua nhiều quần áo để trưng diện, sống ảo.

M sinh ra trong một gia đình giàu có, M luôn nói với các bạn của mình rằng: “Sau này tớ không cần đi làm, không cần cố gắng học giỏi vì nhà tớ giàu lắm rồi”. M đua đòi, ăn chơi, thậm chí dính vào ma túy khi đang còn ở tuổi đến trường.

A. M chỉ tiêu hào phóng, đối xử tốt với bạn bè.
B. M biết trân trọng thành quả lao động của bố mẹ.
C. M không biết tiết kiệm thời gian, tiền bạc, công sức của bố mẹ.
D. M luôn có ý thức tiết kiệm thời gian, tiền bạc của bản thân và gia đình.

A. Đúng B. Sai

Câu 1: (1 điểm) Vì sao con người cần phải tiết kiệm?

a) Hãy nêu 1 tình huống nguy hiểm từ con người mà em đã gặp phải. Theo em, tại sao trẻ em dễ trở thành mục tiêu của những kẻ xấu? (1 điểm)

b) Trong tình huống đó, em đã ứng phó như thế nào? (1 điểm)

BÀI LÀM

[illegible]

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

I. Trắc nghiệm: Mỗi câu trả lời đúng đạt 0.5 điểm

Câu	Câu	Câu	Câu	Câu	Câu	Câu	Câu	Câu	Câu	Câu	Câu	Câu	Câu
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
B	B	A	C		B	B	A	B			D	C	B

Câu 5: kiến thức, quan sát, bình tĩnh, giúp đỡ.

Câu 10: Đi đường lớn, có đèn sáng và đông người.

Câu 11: Tiết kiệm

II. Tự luận

Câu 1: Tiết kiệm có ý nghĩa và vai trò quan trọng đối với đời sống. Nó giúp con người biết quý trọng thời gian, tiền bạc, thành quả lao động của bản thân và người khác nhằm làm giàu cho bản thân, gia đình và xã hội. **(1 điểm)**

Câu 2:

a) HS nêu bất cứ tình huống nguy hiểm đã gặp phải. **(0,5 điểm)**

Ví dụ: Trên đường đi học về, em bị một đôi tượng lạ mặt theo dõi và bám theo.

Tùy câu trả lời của HS mà GV cho điểm.

-Trẻ em dễ trở thành mục tiêu của những kẻ xấu vì nhận thức của các em còn non nớt, chưa có nhiều kinh nghiệm nên dễ tin vào lời dụ dỗ, lừa gạt của người lạ, thích khám phá, tò mò. Thiếu giám sát từ người lớn ... **(0.5 điểm)**

b) Vận dụng kiến thức đã học, HS nêu được cách ứng phó phù hợp. **(1 điểm)**

Ví dụ: Gọi điện thoại cho ba mẹ, nhờ sự giúp đỡ của người đi đường hoặc gọi điện thoại qua đường dây nóng 113, 112, ...

Tùy vào câu trả lời của HS mà GV cho điểm phù hợp.